

Số: 77 -KH/ĐU

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới

Căn cứ Chương trình hành động số 08-CTr/TU, ngày 05/9/2025 của Tỉnh ủy Phú Thọ về thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới;

Đảng ủy Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Quán triệt sâu sắc, nâng cao nhận thức và quyết tâm cao nhất, hành động quyết liệt để tổ chức thực hiện thành công Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 140/NQ-CP của Bộ Chính trị.

b) Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của các cấp ủy Đảng trong triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 140/NQ-CP của Chính phủ.

c) Chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra tại Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 140/NQ-CP phù hợp với điều kiện, tình hình thực tiễn tại Đảng bộ Sở Khoa học và Công nghệ.

2. Yêu cầu

a) Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đề ra tại Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 140/NQ-CP và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy bảo đảm nghiêm túc, đầy đủ, đồng bộ, hiệu quả, chất lượng.

b) Triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 140/NQ-CP đồng bộ với triển khai thực hiện các văn bản của Bộ Chính trị, trọng tâm là: Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền Xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; Quy định số 178-QĐ/TW, ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật; Kết luận số 119-KL/TW, ngày 20/01/2025 của Bộ Chính trị về định hướng đổi mới, hoàn thiện quy trình xây dựng pháp luật; và các chương trình, kế hoạch của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

c) Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm về các công việc được giao; bảo đảm sự phân công, phối hợp thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thống nhất, đồng bộ, rõ ràng, hiệu quả.

d) Nâng cao tính chủ động, tính kịp thời trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ công tác xây dựng các dự thảo văn bản QPPL và thi hành văn bản quy phạm pháp luật; rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành Khoa học và Công nghệ.

đ) Tăng cường kiểm soát quyền lực; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ; phòng ngừa, ngăn chặn mọi biểu hiện trục lợi trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; không để xảy ra tình trạng đùn đẩy, né tránh trách nhiệm trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng trong công tác xây dựng pháp luật, phát huy cao độ tính Đảng trong xây dựng và thi hành văn bản quy phạm pháp luật

a) Cấp ủy, chi bộ, các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở triển khai thực hiện Kế hoạch tuyên truyền, quán triệt, triển khai thực hiện các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu của Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 140/NQ-CP và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động bằng nhiều hình thức phù hợp, góp phần nâng cao nhận thức, xác định rõ trách nhiệm và chủ động, quyết tâm triển khai thực hiện; quan tâm, chú trọng hình thức truyền thông qua các nền tảng số, mạng xã hội và các phương tiện điện tử khác.

b) Cấp ủy bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp việc thể chế hóa chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và tăng cường kiểm tra, giám sát công tác này; lãnh đạo, chỉ đạo cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức gương mẫu, đi đầu trong chấp hành và tuân thủ pháp luật, lan tỏa tinh thần thượng tôn Hiến pháp, pháp luật.

c) Xác định xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và kiểm tra, giám sát việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, thường xuyên. Thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật, các quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ; phòng ngừa, ngăn chặn mọi biểu hiện trục lợi trong công tác xây dựng và thi hành văn bản quy phạm pháp luật.

d) Nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo chỉ đạo công tác xây dựng, thi hành văn bản QPPL, người đứng đầu phải chịu trách nhiệm chính về chất lượng chính sách, văn bản thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước của ngành. Gắn công tác xây dựng và thi hành văn bản QPPL với công tác đánh giá, khen thưởng, sử dụng cán bộ, công chức và có biện pháp xử lý đối với người không thực hiện đầy đủ trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo.

2. Đổi mới tư duy, định hướng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý Nhà nước, vừa khuyến khích

sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực phát triển

a) Bảo đảm công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản QPPL phải thể chế hóa đầy đủ, đúng đắn, kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng; xuất phát từ yêu cầu quản lý Nhà nước và lợi ích của xã hội, người dân, doanh nghiệp; đưa thể chế, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh; dứt khoát từ bỏ tư duy “*không quản được thì cấm*”; phát huy dân chủ, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ hiệu quả quyền con người, quyền công dân; khi thực hiện nhiệm vụ xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản QPPL phải có giải pháp để bảo đảm các quy định mang tính ổn định, đơn giản, dễ thực hiện, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm.

b) Chú trọng bảo đảm tính đồng bộ, tính thống nhất của dự thảo văn bản quy phạm pháp luật trong hệ thống pháp luật, kịp thời tháo gỡ vướng mắc phát sinh từ thực tiễn và những “*điểm nghẽn*” do quy định pháp luật.

c) Chủ động nghiên cứu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật ngay khi có đủ cơ sở pháp lý; coi trọng, tăng cường hoạt động khảo sát thực tiễn để tăng tính dự báo và nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật.

d) Tuân thủ trình tự, thủ tục xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của pháp luật; bảo đảm công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật dân chủ, chuyên nghiệp, khoa học, kịp thời, khả thi, hiệu quả; thực hiện nghiêm túc cơ chế tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các đối tượng chịu sự tác động.

đ) Nghiên cứu, tham gia xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản QPPL về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tạo hành lang pháp lý cho những vấn đề mới, phi truyền thống (trí tuệ nhân tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh...).

e) Phối hợp với cơ quan chức năng hoàn thiện việc tinh gọn tổ chức bộ máy, các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở.

3. Tạo đột phá trong công tác thi hành văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực và hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành văn bản quy phạm pháp luật

a) Phát huy cao độ tinh thần phục vụ Nhân dân, tư duy kiến tạo phát triển, hành động vì lợi ích chung của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Ưu tiên bảo đảm hiệu quả thi hành pháp luật nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và trong các lĩnh vực dân sinh quan trọng khác (an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, bảo đảm an ninh, an toàn trên không gian mạng...).

b) Phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội của cơ quan chức năng; sự tham gia ý kiến rộng rãi, thực chất của người dân, tổ chức, doanh nghiệp trong xây dựng và thi hành các văn bản quy phạm pháp luật.

c) Tập trung xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật, bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử trong đội ngũ CBCCVC. Đa dạng hóa phương thức truyền thông chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật, nhất là thông qua ứng dụng công nghệ số.

d) Thực hiện thường xuyên việc kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản

quy phạm pháp luật; tăng cường đối thoại, tiếp nhận, lắng nghe phản ánh, kiến nghị, giải quyết kịp thời khó khăn, của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp thuộc các nội dung chuyên ngành về Khoa học và Công nghệ.

đ) Tăng cường giám sát, kiểm tra, thanh tra, phát hiện và xử lý nghiêm minh, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật, nhất là các hành vi tham nhũng, tiêu cực, lạm quyền, thiếu trách nhiệm; đồng thời, góp phần khắc phục bệnh đùn đẩy, né tránh trách nhiệm. Nghiêm cấm việc lợi dụng phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực để trục lợi hoặc can thiệp, cản trở hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

4. Nâng cao hiệu quả công tác hợp tác quốc tế

a) Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế; tham mưu Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh tổ chức hợp tác, ký kết các nội dung về phát triển Khoa học và Công nghệ.

b) Hợp tác với các Trường Đại học, các Viện nghiên cứu triển khai các nhiệm vụ nghiên cứu, thúc đẩy Khoa học công nghệ, Đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

5. Xây dựng giải pháp đột phá nâng cao chất lượng nguồn nhân lực xây dựng và thi hành văn bản quy phạm pháp luật

a) Đổi mới tư duy, nâng cao nhận thức về nguồn nhân lực xây dựng và thi hành văn bản quy phạm pháp luật về tầm quan trọng của công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; vị trí, vai trò của cán bộ, công chức làm công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và trách nhiệm trong việc xây dựng, phát triển nguồn nhân lực xây dựng và thi hành văn bản quy phạm pháp luật.

b) Xây dựng, phát triển nguồn nhân lực xây dựng và thi hành văn bản QPPL có phẩm chất, thái độ đúng, tinh thần tốt, có trình độ chuyên môn vượt trội, có kinh nghiệm, kỹ năng làm việc giỏi, sáng tạo, đổi mới tư duy, tiếp cận với những yêu cầu mới trong quản lý Nhà nước, biết vận dụng tri thức, kỹ năng được đào tạo vào công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

c) Thu hút, trọng dụng chuyên gia, nhà khoa học pháp lý vào ngành Khoa học và Công nghệ; chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao năng lực, trình độ, bản lĩnh chính trị của đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác xây dựng và thi hành văn bản QPPL.

d) Kịp thời biểu dương, tôn vinh, khen thưởng hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền biểu dương, tôn vinh, khen thưởng, nhân rộng các gương điển hình tiên tiến trong công tác xây dựng và thi hành văn bản quy phạm pháp luật.

6. Tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành văn bản quy phạm pháp luật

a) Ưu tiên nguồn lực xây dựng, phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu lớn, ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo phục vụ đổi mới, hiện đại hóa công tác xây dựng, tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm “đúng, đủ, sạch, sống”, liên thông, dễ khai thác, dễ sử dụng, an toàn thông tin và bí mật Nhà nước.

b) Chủ động, kịp thời triển khai Cơ sở dữ liệu lớn về pháp luật và Đề án ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong công tác xây dựng, kiểm tra và rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

c) Ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số đồng bộ trong phổ biến, giáo dục pháp luật; lồng ghép nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật vào phong trào “Bình dân học vụ số”; thúc đẩy doanh nghiệp công nghệ số phát triển, cung cấp các dịch vụ, tiện ích số trong lĩnh vực pháp luật.

d) Tập trung tham gia các dự thảo quy định pháp luật về khoa học, công nghệ, sở hữu trí tuệ... để tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản, giải phóng các nguồn lực, khuyến khích, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển nguồn nhân lực; cải cách phương thức quản lý, triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phù hợp với từng loại hình nghiên cứu.

đ) Áp dụng các cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đối với hoạt động chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành văn bản quy phạm pháp luật.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Ủy ban kiểm tra Đảng ủy Sở thường xuyên kiểm tra, giám sát công tác quán triệt, triển khai Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

- Chi bộ Chuyển đổi số tham mưu Đảng ủy Sở triển khai các nội dung, nhiệm vụ tại mục 6, phần II, kế hoạch này.

- Chi bộ Trung tâm Ứng dụng và Đổi mới sáng tạo đăng tải Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, trên cổng thông tin điện tử của Sở; nghiên cứu viết bài trong Bản tin KH&CN, Tập san KH&CN.

- Các Chi bộ trực thuộc Đảng bộ Sở KH&CN tổ chức tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

Trên đây là kế hoạch quán triệt, triển khai, thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới. Đảng ủy Sở Khoa học và Công nghệ đề nghị các Chi bộ, đảng viên nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy UBND tỉnh (để b/c) ;
- BCH Đảng bộ Sở;
- Các chi bộ trực thuộc (t/h);
- Lưu: ĐU.

**T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ**



Nguyễn Minh Tường